TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH C**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 173/2024/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 29 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 273/2024/TLST- HNGĐ ngày 19/11/2024 về việc *"Ly hôn"* giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Phạm Thị A, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn 3, xã Lộc Phú, huyện B, tỉnh C

2. Bị đơn: Ông Hoàng Văn D, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn 3, xã Lộc Phú, huyện B, tỉnh C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị A và ông Hoàng Văn D thuận tình ly hôn.

2. Công nhân sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị A và Ông Hoàng Văn D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà A và ông D có 05 con chung tên Hoàng E, sinh năm 1994; F, sinh năm 1997; Hoàng G, sinh năm 2003; Hoàng H, sinh năm 2005 và Hoàng Ngọc G, sinh ngày 09/3/2011. Sau khi ly hôn ông D đồng ý giao cháu G cho bà A nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Bà A không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi cháu G. Đối với các con E, F, G và H thì các con đã trưởng thành, không bị mất hay hạn chế năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

"*Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình*".

- Về tài sản chung: Vợ cD tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Buộc bà Phạm Thị A nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn, khấu trừ vào số tiền 300.000đ bà A đã nộp tại biên lai số 4530 ngày 19/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B; hoàn trả cho bà A 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh C[(2)];
- VKSND tỉnh C;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Lộc Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Linh